

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TỈNH SÓC TRĂNG  
TRƯỜNG THCS VÀ THPT  
HUNG LỢI

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 283/KH-THCS&THPT

Hung Lợi, ngày 09 tháng 9 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025**

Căn cứ Quyết định số 1828/QĐ-UBND ngày 08/8/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Hướng dẫn số 2514/SGDDĐT ngày 27/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sóc Trăng về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ tình hình thực tế nhà trường.

Trường THCS và THPT Hung Lợi xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 như sau:

**A. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG**

Trường THCS và THPT Hung Lợi tọa lạc trên địa bàn ấp số 8, thị trấn Hung Lợi, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng với tổng diện tích 10.063,9 m<sup>2</sup>. Chất lượng giáo dục trong những năm qua có sự chuyển biến tích cực và ngày được nâng lên, tỷ lệ học sinh lên lớp, tốt nghiệp (05 năm liền trường đỗ tốt nghiệp tỉ lệ 100%), thi đậu vào các trường Đại học và Cao đẳng ngày càng cao, học sinh khá giỏi ở các lớp và học sinh giỏi các cấp ngày càng nhiều hơn, tỉ lệ học sinh lưu ban, bỏ học ngày càng giảm.

Trường thuộc vùng nông thôn sâu, điều kiện kinh tế người dân khó khăn, hộ nghèo và cận nghèo 16,2%, dân tộc thiểu số 66,8% (Khmer chiếm 55,9%). Một số phụ huynh học sinh chưa quan tâm nhiều đến việc học tập của con em mình nhất là các em học sinh người đồng bào dân tộc thiểu số và gia đình khó khăn (học sinh hay nghỉ học, bỏ học). Trang thiết bị phục vụ cho làm việc, dạy học còn thiếu và không đảm bảo chất lượng. Thư viện và các phòng chức năng được trang bị đầy đủ đảm bảo đạt chuẩn theo quy định.

**I. BỐI CẢNH BÊN NGOÀI**

**1. Thời cơ**

Nhà trường được sự lãnh đạo, quan tâm của UBND tỉnh Sóc Trăng, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sóc Trăng, Huyện ủy, UBND huyện Thạnh Trị với sự nghiệp đổi mới giáo dục; đã có sự tin nhiệm của học sinh và phụ huynh học sinh trong khu vực (trường nhiều năm liền đỗ tốt nghiệp 100%); đội ngũ cán bộ, giáo viên được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá, tốt. Trường

toạ lạc ở vị trí trung tâm giao thông thuận tiện, khu vực đông dân cư của thị trấn; nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng.

## 2. Thách thức

Một số phụ huynh trên địa bàn chuyển con em đến trường THPT Trần Văn Bảy và một số ít các em phải phụ giúp gia đình nên tỉ lệ học sinh ra lớp chưa đảm bảo; đa số phụ huynh kinh tế còn khó khăn nên mức độ quan tâm chưa nhiều đến việc học tập của con em; cơ chế chính sách về giáo dục còn bất cập, chồng chéo, mức độ thực hiện tự chủ chưa cao. Việc đi lại học tập một số học sinh còn khó khăn (bằng đường thủy, đường bộ thì còn nhiều nơi bùn đất, lầy lội) ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả dạy và học.

## II. BỐI CẢNH BÊN TRONG

### 1. Điểm mạnh của nhà trường

Được sự quan tâm sâu sát của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sóc Trăng về chuyên môn, tài chính, nhân sự và việc cung cấp đầy đủ các văn bản pháp luật hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ của trường học. Lãnh đạo Tỉnh, lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sóc Trăng, chính quyền địa phương và cha mẹ học sinh chăm lo công tác an ninh trật tự và công tác khuyến học cho học sinh, quan tâm chia sẻ những thuận lợi, khó khăn cùng phối hợp tổ chức tốt hoạt động dạy và học trong nhà trường. Đa số là giáo viên trẻ, nhiệt tình, có tâm huyết với nghề nghiệp, yêu nghề mến trẻ, ham học hỏi có xu hướng tự khẳng định vị trí vai trò trong nhà trường, xã hội. Khuôn viên nhà trường rộng - xanh - sạch - đẹp; cơ sở vật chất 100% kiên cố, chế độ chính sách của giáo viên và học sinh được chi trả kịp thời đầy đủ.

#### - Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	1	0	0	0	1	1	
Phó Hiệu trưởng	2	1	0	0	2	1	
Giáo viên	52	27	13	0	52	4	
Nhân viên	6	3	2	0	6	0	
<b>Cộng</b>	<b>61</b>	<b>31</b>	<b>15</b>	<b>0</b>	<b>61</b>	<b>6</b>	

#### + Số liệu giáo viên trong các năm qua

TT	Số liệu	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024
1	Tổng số GV	54	48	52
2	Tỷ lệ GV/lớp	2.45	2.18	1.93
3	Tỷ lệ GV/HS	0.06	0.06	0.05
4	Tổng số GV dạy giỏi cấp trường	29 (53.7%)	-	19 (36.5%)

**- Về học sinh của trường THCS và THPT Hưng Lợi**

**+ Số lớp các năm qua:**

<b>Số lớp học</b>	<b>Năm học 2021-2022</b>	<b>Năm học 2022-2023</b>	<b>Năm học 2023-2024</b>
Khối lớp 6	3	5	6
Khối lớp 7	4	3	5
Khối lớp 8	3	3	3
Khối lớp 9	3	3	4
Khối lớp 10	3	3	3
Khối lớp 11	3	2	3
Khối lớp 12	3	3	3
<b>Tổng</b>	<b>22</b>	<b>22</b>	<b>27</b>

**+ Số liệu chung:**

<b>TT</b>	<b>Số liệu</b>	<b>Năm học 2021-2022</b>	<b>Năm học 2022-2023</b>	<b>Năm học 2023-2024</b>
1	Tổng số	768	833	939
2	Khối lớp 6	115	205	233
3	Khối lớp 7	135	106	186
4	Khối lớp 8	107	127	95
5	Khối lớp 9	101	100	114
6	Khối lớp 10	95	117	128
7	Khối lớp 11	99	80	110
8	Khối lớp 12	116	98	73
9	Nữ	411	436	482
10	Dân tộc	334	380	476
11	Tổng số tuyển mới	223	322	361
12	Học 2 buổi/ngày	Buổi sáng K9 đến K12 Buổi chiều K6 đến K8	Buổi sáng K9 đến K12 Buổi chiều K6 đến K8	Buổi sáng K9 đến K12 Buổi chiều K6 đến K8
13	Bán trú	0	0	0
14	Nội trú	0	0	0
15	Bình quân số HS/lớp	34,9	37,9	34,8
16	Số lượng và tỷ lệ % đi học đúng độ tuổi	100%	100%	100%
17	Số lượng và tỷ lệ % đi học đúng độ tuổi - Nữ	100%	100%	100%
18	Số lượng và tỷ lệ % đi học đúng độ tuổi - Dân tộc	100%	100%	100%
19	Tổng số HS giỏi cấp huyện	8	10	4
20	Tổng số HS giỏi cấp tỉnh	3	6	9

TT	Số liệu	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024
21	Tổng số HS giỏi cấp quốc gia	0	0	0
22	Tổng số HS (trẻ em) có hoàn cảnh đặc biệt	0	0	0
23	Tổng số HS (trẻ em) khuyết tật, hoà nhập	0	0	0

#### + Kết quả giáo dục

Số liệu	Năm học 2021- 2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024
Tỷ lệ HS xếp loại giỏi	22,4	22,6	24,4
Tỷ lệ HS xếp loại khá	42,4	42,0	39,1
Tỷ lệ HS xếp loại khá TB	32,7	33,7	35,9
Tỷ lệ HS xếp loại yếu, kém	2,47	1,7	0,6
Tỷ lệ HS xếp loại hạnh kiểm tốt	92,2	93,1	92,3
Tỷ lệ HS xếp loại hạnh kiểm khá	7,0	6,5	7,6
Tỷ lệ HS xếp loại hạnh kiểm trung bình	0,78	0,4	0,1
Tỷ lệ HS xếp loại hạnh kiểm yếu	0	0	0

Chính những thành tích trên đã khẳng định vị trí trường THCS và THPT Hưng Lợi là một trong những trường tiên tiến trong ngành giáo dục tỉnh, được học sinh và phụ huynh học sinh tin cậy.

#### - Cơ sở vật chất của trường THCS và THPT Hưng Lợi

Trường THCS và THPT Hưng Lợi tổng diện tích 10.063,9 m<sup>2</sup>. Trong đó, diện tích xây dựng khối hành chính-quản trị (10mx35m), phòng học và các phòng chức năng, nhà vệ sinh (10mx35m), nhà xe học sinh (5mx20m), nhà xe giáo viên (5mx20m), nhà thể dục thể thao (15mx25m), diện tích còn lại là khu vực sân chơi, bãi tập cho học sinh gồm: 01 sân bóng chuyền, 01 sân bóng rổ, hố nhảy xa... nhà trường đã trồng một đường hoa phượng dài 80m từ cổng trường nhìn thẳng và giữa sân có 08 cây xanh có tán rộng đảm bảo bóng mát cho học vui chơi. Trường có khu dành riêng cho cán bộ giáo viên làm việc: 01 phòng hiệu trưởng; 02 phòng phó hiệu trưởng; 01 văn phòng; 01 phòng giáo viên; 01 hội trường phục vụ hơn 100 người; 01 phòng để hoạt động công tác Đoàn - Đội; 01 phòng Công Đoàn và Đảng Ủy; 01 phòng y tế; 01 phòng thư viện; có 01 dãy lầu (03 tầng) gồm: 17 phòng học và các phòng chức năng: phòng thực hành Lý - Công nghệ (tầng 1), phòng y tế (tầng 1), phòng thực hành Hóa (tầng trệt), phòng thực hành Sinh (tầng trệt); 02 phòng Tin học (tầng 2), có 01 nhà thể dục thể thao bố trí được 02 bàn bóng bàn và 01 sân cầu lông. Nhà trường có hệ thống biển trường và tường rào bảo vệ tương đối vững chắc, có hệ thống nước sạch ổn định. Nhà vệ sinh được có chia khu dành riêng cho giáo viên và học sinh riêng biệt. Với trang thiết bị và cơ

sở vật chất như vậy nên tương đối thuận lợi cho nhà trường giáo dục học sinh trong thời đại hiện nay.

Trong những năm qua nhà trường liên tục củng cố, hoàn thiện bộ máy và thể chế lãnh đạo quản lý của trường, không ngừng nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý, vừa đảm bảo sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của chi bộ, Ban lãnh đạo, vừa phát huy quyền chủ động sáng tạo của các tổ chức đoàn thể, từng bước nâng cao chất lượng dạy và học, xây dựng môi trường sư phạm xanh - sạch - đẹp.

## **2. Điểm yếu**

Năng lực chuyên môn của giáo viên chưa đồng đều; việc tự học, tự rèn của một số giáo viên chưa hiệu quả cao, sự năng động, sáng tạo trong công việc, đổi mới phương pháp dạy học chưa rõ nét.

Nhận thức của học sinh chưa đồng đều, một số em còn chậm tiến bộ, kỹ năng sống, giao tiếp còn hạn chế, còn ham chơi, thiếu động cơ học tập.

Một số phụ huynh còn tư tưởng trông chờ ỷ lại, thường xuyên đi làm ăn xa để con ở nhà cho ông bà nên công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình hiệu quả chưa cao.

Ngân sách nhà nước cấp đáp ứng nhu cầu tối thiểu chi hoạt động chuyên môn; công tác xã hội hóa chưa đáp ứng nhu cầu đầu tư cho công tác dạy và học tại trường.

## **III. ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

Áp dụng các chuẩn đánh giá CBQL-GV-NV và các tiêu chí kiểm định chất lượng trường học để xác định mức độ phát triển, tiến bộ về kết quả của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy, giáo dục học sinh. Từ đó đề ra những giải pháp khả thi thúc đẩy nhà trường phát triển đúng hướng.

Nâng cao nhận thức về tư tưởng chính trị, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ tin học, ngoại ngữ cho đội ngũ lãnh đạo, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Tổ chức linh hoạt, đa dạng các hoạt động tập thể. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác của học sinh. Thực hiện dạy chữ đi đôi với dạy người.

Ứng dụng CNTT, vận dụng đa dạng các phương pháp truyền thống và hiện đại trong dạy - học và công tác quản lý.

## **B. NHIỆM VỤ NĂM HỌC MỚI**

### **I. MỤC TIÊU CHUNG**

**1. Thực hiện chủ đề năm học 2024-2025 “*Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*”.**

**2. Thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong trường, tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tăng cường ông tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, thanh tra, kiểm tra.**

**3.** Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp, bảo đảm chất lượng và hoàn thành chương trình năm học. Chuẩn bị tổ chức đánh giá tổng kết việc triển khai thực hiện CTGDPT 2018 giai đoạn 2020-2025.

**4.** Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai CTGDPT 2018 và công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

**5.** Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình.

**6.** Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nâng cao chất lượng giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học của học sinh.

**7.** Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở (THCS) và sau trung học phổ thông (THPT).

**8.** Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản trị và giảng dạy, triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục và thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt.

**9.** Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

## **II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **1. Thực hiện chương trình giáo dục trung học**

#### **1.1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường**

Trường xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của đơn vị, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đồng thời lưu ý thêm một số nội dung sau:

- Xây dựng phân phối chương trình các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp phù hợp với tình hình thực tế để phát huy hiệu quả năng lực đội ngũ giáo viên của nhà trường.

- Đối với các môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập lựa chọn cấp THPT: tổ chức tốt việc tư vấn và cho học sinh đăng kí, lựa chọn các môn học, chuyên đề học tập lựa chọn bảo đảm công khai, minh bạch phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện văn hóa học đường; tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyên đổi và các nội dung giáo dục lồng ghép khác.

- Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; tổ chức dạy học 02 buổi/ngày đối với các trường dân tộc nội trú và các trường có đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm; tăng cường phụ đạo cho học sinh còn hạn chế về kết quả học tập; tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và tổ chức dạy học các môn học tiếng dân tộc thiểu số khi có đủ điều kiện theo quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CTGDPT 2018, đồng thời duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện; tổ chức và tham gia thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

## 1.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

- Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên.

- Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội nghị chuyên đề trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CTGDPT 2018; tăng cường phối hợp, sinh hoạt chuyên môn trao đổi giữa các trường lân cận để nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên. Trong năm học 2024-2025, trường tổ chức (Tổ bộ môn chủ động tham mưu) hội nghị chuyên đề nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tổ chuyên môn tổ chức nghiên cứu xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh

giá, thiết bị dạy học và học liệu, trong đó có nghiên cứu kết hợp sử dụng nguồn học liệu từ các bộ sách giáo khoa khác, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn của Sở GDĐT; môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học môn Lịch sử.

- Tăng cường đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM và nghiên cứu khoa học trong trường trung học bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Trong đó, đa dạng hình thức tổ chức hoạt động giáo dục STEM, chú trọng hoạt động ngoài nhà trường theo hướng liên kết, phối hợp với các cơ sở sản xuất kinh doanh tại địa phương cho học sinh trải nghiệm thực hiện đề tài, sản phẩm STEM với hình thức xã hội hóa giáo dục. Trong năm học 2024-2025, trường có ít nhất 02 (hai) bài dạy STEM và có ít nhất 01 (một) dự án để tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh. Báo cáo số lượng sản phẩm STEM, khoa học kỹ thuật về Sở GDĐT qua báo cáo sơ kết, tổng kết năm học.

### 1.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT theo đúng quy định, không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình, lưu ý một số nội dung như: xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập.

- Đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

- Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10, học sinh lớp 12 làm quen với định hướng đề thi tốt nghiệp THPT.



- Việc kiểm tra, đánh giá cụm chuyên đề học tập lựa chọn của cấp THPT được thực hiện theo khoản 3, Điều 6 tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi nhận vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh thuộc học kì khi kết thúc dạy học cụm chuyên đề học tập.

- Đối với học sinh chuyển đổi môn học thực hiện theo hướng dẫn của Sở GDĐT. Trường cần có các giải pháp phù hợp hỗ trợ học sinh bổ sung kiến thức, kỹ năng của môn học mới, cụm chuyên đề học tập mới; tổ chức kiểm tra, đánh giá việc tự bổ sung kiến thức, kỹ năng của học sinh theo nội dung, yêu cầu cần đạt quy định trong chương trình môn học tính đến thời điểm kiểm tra và được thực hiện tương tự như bài kiểm tra, đánh giá định kì. Kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh, tại cột Ghi chú của môn học, thuộc học kì II; đồng thời ghi vào Học bạ tại ô “Kết quả học tập, rèn luyện trong hè”, ghi rõ thông tin: Điểm kiểm tra chuyển đổi sang môn ... “số điểm” và lưu trữ đầy đủ các kế hoạch tổ chức kiểm tra, đánh giá việc tự bổ sung kiến thức, kỹ năng của học sinh.

#### 1.4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục trung học, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông.

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS và sau THPT theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

#### 1.5. Tham gia tổ chức các kì thi, cuộc thi

Chuẩn bị và tham gia tốt kì thi tốt nghiệp THPT và các kì thi, cuộc thi cấp tỉnh, cấp quốc gia, đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Bộ GDĐT, cụ thể:

- Hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi THCS, THPT cấp tỉnh, dự kiến tổ chức phần thi Trình bày biện pháp vào ngày 26/10/2024 và phần thi Thực hành vào ngày 22, 23/11/2024.

- Cuộc thi “Văn hay chữ tốt” cấp tỉnh, dự kiến tổ chức ngày 09/11/2024.

- Hội thao Giáo dục quốc phòng và an ninh cấp tỉnh, dự kiến tổ chức ngày 04- 06/12/2024.

- Thi Giải toán trên máy tính cầm tay cấp tỉnh, dự kiến tổ chức ngày 14/12/2024.

- Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm học 2024-2025, do Bộ GDĐT tổ chức, dự kiến tháng 25-27/12/2024.

- Thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh, dự kiến tổ chức ngày 08-10/01/2025. Sau đó chọn dự án đạt giải cao tham gia Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp toàn quốc, dự kiến tháng 3/2025.

- Kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh, dự kiến tổ chức ngày 15/02/2025.

- Giải Điền kinh, Bơi và Bóng rổ cấp tỉnh, dự kiến tổ chức ngày 05-07/3/2025.

- Kiểm tra khảo sát chất lượng lớp 12, dự kiến tổ chức ngày 25, 26/4/2025.

- Kỳ thi học sinh giỏi THPT cấp tỉnh, dự kiến tổ chức ngày 17/5/2025.

- Thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025-2026, dự kiến tổ chức ngày 31/5 và 01, 02/6/2025.

## **2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học**

### **2.1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

- Động viên, khuyến khích và tạo điều kiện cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019; rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục từ đó tham mưu cấp quản lý xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mĩ thuật, Âm nhạc, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí để đáp ứng yêu cầu triển khai CTGDPT 2018.

- Thường xuyên rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục; phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý để triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý phổ thông đại trà; gắn việc tập huấn sử dụng sách giáo khoa với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường. Nâng cao hiệu quả tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp, tư vấn cho học sinh trung học.

### **2.2. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS**

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS theo hướng dẫn của Sở GDĐT, bảo đảm chính xác, chất lượng, hiệu quả.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức trong các cấp ủy, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phổ cập giáo dục.

### **2.3. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương**

- Phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, cơ sở giáo dục trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định. Giáo viên tham dự tập huấn sử dụng sách giáo khoa đầy đủ.

- Triển khai dạy học nội dung giáo dục của địa phương đúng quy định trên cơ sở Tài liệu giáo dục địa phương đã được Bộ GDĐT phê duyệt. Tổ chức giảng dạy theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

#### 2.4. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để có thể tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình. Chú trọng rà soát, bổ sung thiết bị dạy học và khai thác, bảo quản, sử dụng thiết bị hiệu quả, tránh lãng phí. Khuyến khích giáo viên và học sinh tự làm đồ dùng học tập để phục vụ trong các hoạt động dạy học.

- Tiếp tục phát triển học liệu số để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Giáo viên tiếp tục phát triển và khai thác hiệu quả kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử thiết bị dạy học điện tử trên các website. Khai thác hiệu quả phương tiện dạy học như ti vi, máy tính, máy chiếu đa vật thể để hỗ trợ trong tiết dạy tạo hứng thú và tập trung sự chú ý của học sinh.

### 3. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục

Trường triển khai thực hiện tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

3.1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; các quy định về quản lý thu chi trong trường đặc biệt là các nguồn đóng góp từ xã hội hoá giáo dục.

3.2. Tích cực tham mưu, góp ý xây dựng, điều chỉnh các văn bản quy phạm pháp luật thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20/3/2024 của Chính phủ và Kế hoạch số 390/KH-BGDĐT ngày 22/4/2024 của Bộ GDĐT.

3.3. Trường đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong việc quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của từng đơn vị.

3.4. Tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý, thực hiện hiệu quả việc tinh giảm hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường; tập trung chỉ đạo

thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh.

3.5. Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo. Đặc biệt lưu ý chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung, không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

3.6. Tham gia các kì thi, cuộc thi bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng quy định. Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức kì thi tốt nghiệp THPT và các kì thi, cuộc thi cấp tỉnh đảm bảo chất lượng cao.

3.7. Đẩy mạnh công tác truyền thông: khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

3.8. Tăng cường công tác kiểm tra: công tác triển khai thực hiện CTGDPT 2018; việc dạy thêm, học thêm; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong trường; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông.

#### **IV. CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU**

1. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của ngành, của trường, không có trường hợp bị kỷ luật

2. 100% CBGV không vi phạm về quy định dạy thêm, học thêm.

3. Tham gia đầy đủ các cuộc thi, kỳ thi, hội thi của giáo viên và học sinh do các cấp tổ chức (Học sinh giỏi VHCT, các môn văn hóa, sáng tạo KHKT, ...).

4. Học sinh đạt học lực Khá, Tốt cấp THCS 55%; THPT 70%.

5. Học sinh đạt hạnh kiểm Khá, Tốt 99%; Không có học sinh có HK chưa đạt.

6. Tham gia giải điền kinh, bơi và bóng rổ khối THCS cấp huyện kết quả nằm trong top 5 trường đầu; khối THPT đạt 2 giải.

7. Phân đầu có 50% giải/số học sinh giỏi dự thi cấp huyện, có 35%/số học sinh giỏi dự thi cấp tỉnh.

8. 100% học sinh lớp 9 đủ điều kiện được xét và công nhận tốt nghiệp.

9. Học sinh 12 tốt nghiệp THPT bằng tỉ lệ tỉnh.

10. Học sinh bỏ học (còn ở địa phương) cấp THCS < 0,5%, THPT < 0,3%.

11. Công đoàn “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

12. Trường “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” .

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Hiệu trưởng và các phó Hiệu trưởng

#### 1.1. Nhiệm vụ chung

Chỉ đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường theo kế hoạch đã đề ra; phối hợp với tổ chức Công đoàn; đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Tổng phụ trách và các tổ chức đoàn thể trong trường để thống nhất kế hoạch hoạt động theo năm, tháng, tuần,...

Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị theo kế hoạch đã được lập; tổ chức hội ý để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch kịp thời khi có các hoạt động phát sinh hoặc các hoạt động bị chùng chေo.

#### 1.2. Hiệu trưởng

Quản lý, chỉ đạo chung toàn diện các hoạt động của nhà trường theo các chỉ tiêu kế hoạch đã xây dựng; trực tiếp phụ trách một số hoạt động giáo dục trong nhà trường; lập kế hoạch đầu việc mình phụ trách; chỉ đạo tổ chuyên môn, tổ văn phòng lập kế hoạch hoạt động chi tiết, cụ thể cho năm học, tháng, tuần theo quy định; Kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn, giám sát đoàn thể trong nhà trường theo kế hoạch, kịp thời điều chỉnh, tư vấn để bán sát và thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí đã xây dựng trong kế hoạch năm học; Tham gia giảng dạy theo đúng quy định.

#### 1.3. Phó Hiệu trưởng

Giúp Hiệu trưởng phụ trách hoạt động chuyên môn; phát triển cơ sở vật chất, lập kế hoạch giáo dục năm học và kế hoạch đầu việc trong phạm vi công việc phụ trách; thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển học sinh năng khiếu; làm tốt công tác tuyên truyền, truyền thông về giáo dục, phối hợp với các đoàn thể làm tốt công tác tư vấn chuyên môn cho nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng mối đoàn kết nội bộ; xây dựng chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tư vấn chuyên môn cho nhà trường, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, kiểm tra chuyên môn.

Tham mưu, tăng cường cơ sở vật chất cho dạy và học đảm bảo theo chuẩn quy định; kịp thời phản ánh với Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp và hiệu quả.

### 2. Tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng

Có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần (bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch đầu việc được LĐ giao phụ trách); hướng dẫn giáo viên (nhân viên) lập kế hoạch cá nhân (kế hoạch giáo dục và các hoạt động chuyên môn); trình LĐ phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ mình phụ trách; giám sát và tư vấn cho giáo viên thực hiện các hoạt động chuyên môn theo nội dung kế hoạch đã xây dựng.

### **3. Giáo viên, nhân viên**

Căn cứ vào kế hoạch của trường, của tổ, mỗi cá nhân xây dựng cho mình Kế hoạch dạy học và kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục được Ban giám hiệu và tổ trưởng phân công (bao gồm kế hoạch năm, chủ đề, tuần, ngày); kế hoạch của mỗi cá nhân phải được xây dựng dựa trên chỉ tiêu đề ra của BGH; đảm bảo tính đồng bộ, liên thông với kế hoạch chung của nhà trường; trình tổ trưởng phê duyệt kế hoạch; không được tự động điều chỉnh kế hoạch khi chưa được sự đồng ý và thống nhất của tổ trưởng và lãnh đạo.

### **4. Đoàn Thanh niên**

Phối hợp với phó Hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp; thành lập các ban của Đoàn trường, liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường; xây dựng tiêu chí thi đua của Đoàn trường, Liên đội trong đại hội đầu năm học.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2024-2025 của trường THCS và THPT Hưng Lợi, yêu cầu lãnh đạo, các tổ chức, đoàn thể, giáo viên phối hợp thực hiện./.

#### ***Nơi nhận:***

- Sở GD&ĐT Sóc Trăng (để b/c);
- UBND huyện Thạnh Trị (để b/c);
- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- Ban đại diện CMHS (để phối hợp);
- Các PHT (để chỉ đạo);
- Các tổ chuyên môn (để th/h);
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Phạm Thanh Trọng**